TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2023/DS-ST
Ngày: 18-8-2023
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngoan
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Nhàn
Bà Đặng Thị Yến Nhi

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Phan Thành Trung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Vào ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 281/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2023 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 248/2023/QĐXX-ST ngày 24 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trịnh Công S, sinh năm 1991.
Địa chỉ: ấp T, xã T1, huyện G, tỉnh Bến Tre.
Bị đơn: Ông Đoàn Hoàng D, sinh năm: 1990.
Địa chỉ: ấp 6, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.
(Tại tòa, ông S, ông D vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, đơn xin giải quyết vắng mặt, cùng các văn bản, tài liệu cung cấp cho Tòa, nguyên đơn ông Trịnh Công S trình bày:

Vào ngày 13/9/2022, ông có cho ông D vay số tiền 70.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận đến ngày 13/10/2022 ông D sẽ hoàn trả số tiền trên. Hai bên có lập giấy vay tiền và ký tên xác nhận vào giấy. Tuy nhiên, hết thời hạn đã thỏa thuận ông D không trả mà nhiều lần hứa hẹn và né tránh ông S. Vì vậy, ông S khởi kiện yêu cầu ông D có trách nhiệm trả số tiền vay còn nợ là 70.000.000 đồng, ông không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông D đã được tống đạt hợp lệ nhưng ông đều vắng mặt không lý do trong các buổi hòa giải, công khai chứng cứ và tại phiên tòa. Ông cũng không gửi ý kiến bằng văn bản gởi cho Tòa án và cũng không có

yêu cầu phản tố, không có ý kiến gì liên quan đến chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nên trong hồ sơ không có lời trình bày của ông D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông S khởi kiện yêu cầu ông D trả số tiền vay còn nợ nên xác định đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Bị đơn ông D cư trú tại xã Lương Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông S có đơn xin xét xử vắng mặt, ông D đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa nên căn cứ quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông S và ông D.

[2] Về nội dung vụ án: Ông S khởi kiện yêu cầu ông D có trách nhiệm trả số tiền vay còn nợ là 70.000.000 đồng. Chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện ông S cung cấp là: biên nhận giấy vay tiền ngày 13/9/2022 bản chính, nội dung thể hiện bên cho vay là ông S, bên vay là ông D, số tiền vay là 70.000.000 đồng, thời hạn vay là 01 tháng kể từ ngày 13/9/2022 cho đến ngày 13/10/2022. Lãi suất thỏa thuận là 1%/tháng, có chữ ký và ghi họ tên bên vay Đoàn Hoàng D.

Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi bản sao đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện là "Giấy vay tiền ngày 13/9/2022" cho ông D. Ông D không có ý kiến gì đối với chứng cứ do ông S cung cấp. Theo nội dung "Giấy vay tiền ngày 13/9/2022" thể hiện ông D vay của ông S 70.000.000 đồng, thời hạn vay là 01 tháng kể từ ngày 13/9/2022 đến ngày 13/10/2022. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự thể hiện: "bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ khi đến hạn". Đến nay đã quá thời hạn thỏa thuận theo giấy vay tiền. Do đó, việc ông S khởi kiện yêu cầu ông D có trách nhiệm trả số tiền đã vay là 70.000.000 đồng là có cơ sở chấp nhận. Ghi nhận ông S không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của ông S được chấp nhận nên án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông D phải nộp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội là 70.000.000 đồng x 5% = 3.500.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 357, 463, 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015; Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 147 và Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trịnh Công S. Buộc ông Đoàn Hoàng D có trách nhiệm trả cho ông Trịnh Công S số tiền 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Đoàn Hoàng D có trách nhiệm nộp số tiền án phí là 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng.

[3] Về quyền kháng cáo bản án: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Ngoan